

Videojet® 1620HR và 1650HR: Độ Phân Giải Cao cho kích thước in cực nhỏ



Kích thước in và sự rõ ràng là rất quan trọng, máy Videojet độ phân giải cao được tạo ra nhằm đáp ứng những điều này. Với chất lượng không bị giảm đi kèm chiều cao in nhỏ nhất 0.6mm và tốc độ lên đến 348m/phút (1,142fpm), máy in đảm bảo mã code rõ ràng dễ đọc ngay cả trên những vùng in nhỏ nhất. Có khả năng in lên đến 3 dòng tin, 2D và mã vạch đường thẳng, máy in độ phân giải cao của chúng tôi đáp ứng nhu cầu in trên diện tích nhỏ hẹp.

Có thể lựa chọn giữa 2 loại máy, máy 1650 HR nổi bật với sự tích hợp màn hình cảm ứng CLARiTY™ giúp tăng hiệu quả tổng quát thiết bị (OEE). Và máy 1620 HR với giao diện bàn phím đơn giản, cố kết và dễ sử dụng.

Thời gian vận hành ưu việt

- Công nghệ CleanFlow™, tự động làm sạch đầu in và thời gian vận hành lên đến 300 giờ giữa mỗi lần làm sạch đầu in.
- Thời gian vận hành trước khi bảo trì lên đến 12.000 giờ
- Các thông số Dynamic Calibration™ điều chỉnh in phun tự động giúp đảm bảo chất lượng in cao.

Hiệu quả tích hợp

- In mã code chất lượng ở tốc độ cao lên đến 348m/phút (cho mã code 1 dòng bao gồm chữ và số)
- Truy cập đến các số liệu hiệu quả tổng quát thiết bị (OEE) ngay trên giao diện được hỗ trợ bằng các dữ liệu có thể thay đổi *
- Hồi phục nhanh hơn với giao diện CLARiTY™ cho thấy thông tin lỗi*

Đảm bảo chất lượng in

- Đầu in nozzle giúp đảm bảo kích cỡ in nhỏ nhất cho ngành công nghiệp ở chiều cao 0.6mm
- Công nghệ Ink Drop™ mang lại sự chính xác cho định dạng kí tự
- Giao diện CLARiTY™ giúp ngăn chặn sự cố mã hóa tổn kém *

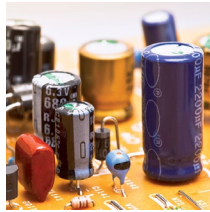
Sử dụng đơn giản

- Thiết kế đầu in và core theo kết cấu mô đun giúp thay thế các bộ phận nhanh và dễ dàng
- Hệ thống Mực Smart Cartridge™ nhằm loại bỏ sự cố tràn mực và đảm bảo lưu lượng mực được sử dụng chính xác
- Màn hình cảm ứng nhạy, lớn 1.4" dễ vận hành và quan sát từ xa*

*Chỉ dành cho máy 1650 HR

Mực in cao cấp cho các nhu cầu đặc biệt

Các chuyên gia Videojet đã tạo ra mực in điện tử halogen-free để đáp ứng những tiêu chuẩn nghiêm ngặt được mong đợi trong ngành công nghiệp, ngoài việc nhanh khô, những loại mực cao cấp khác cho thời gian bám lâu, chịu nhiệt và hóa chất.

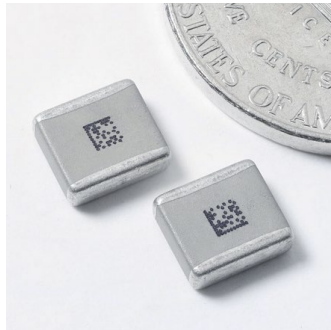


Tất cả các loại mực của máy HR có thể được sử dụng trên các sản phẩm theo tiêu chuẩn RoHS compliant (EC 2011/65/EU Annex II) phù hợp với các ứng dụng bao gồm in trên bộ tản nhiệt, tụ điện, bộ kết nối và băng cuộn cách nhiệt cao.

Công nghệ CleanFlow™ giảm sự đọng mực và làm sạch



Cải Tiến Với Đầu In Nozzle Nhỏ



Máy in HR mới của chúng tôi được trang bị công nghệ Videojet Precision Ink Drop™ cho phép đầu nozzle in phun hơn 100,000 giọt mỗi giây bởi thiết kế đầu in tiên tiến với tần số cao. Cùng với các thuật toán phần mềm phức tạp, công nghệ này điều chỉnh quỹ đạo của từng giọt mực cho tối ưu chất lượng mã code

Những cải tiến đầu in, cộng với bộ quét chuyên nghiệp, vượt qua khó khăn về chất lượng in với chiều cao ký tự thấp và tốc độ dây chuyền cao.

Máy in HR có thể in nhiều dữ liệu hơn với mức độ dễ đọc hơn, ở tốc độ dây chuyền nhanh hơn, vùng in hạn chế hơn so với các hệ thống in ký tự cực nhỏ thông thường.

Công Nghệ CleanFlow™ giảm sự bám đọng mực trên đầu in, cho phép máy in hoạt động lâu hơn và ít phải làm sạch hơn.

Bảng in mẫu kích thước nhỏ cho độ phân giải cao

Định Dạng	In Mẫu
1 dòng 5x4	ABCDEFGH abcdefgh 12345 5X4 SINGLE LINE
1 dòng 5x5	ABCDEFGH abcdefgh 12345 5X5 SINGLE LINE
1 dòng 5x7	ABCDEFGH abcdefgh 12345 5X7 SINGLE LINE
1 dòng 7x9	ABCDEFGH abcdefgh 12345 7X9 SINGLE LINE
1 dòng 10x16	ABCDEFGH abcdefgh 12345 10X16 SINGLE LINE
1 dòng 16x24	ABCDEFGH abcdefgh 12345 16X24 SINGLE LINE
2 dòng 5x5	ABCDEFGHIJKLMNO 1234567890 5X5 TL
2 dòng 5x7	ABCDEFGHIJKLMNO 1234567890 5X7 TL
3 dòng 5x5	ABCDEFGHIJKL 1234567890 5X5 TRI LINE
16x24 với mã vạch	 24HIGH 1 2 3 4 3 5 6 0
Tất cả các phong với các chiều cao	5 DOTS HIGH 7 DOTS HIGH 9 DOTS HIGH 16 DOTS HIGH 24 DOTS HIGH
Các kí tự xuôi/ngược Đáp ứng in trên dây chuyền sản xuất từ bất kì hướng nào	INVERTED TEXT TEXT REVERSE
2D DataMatrix Hình ảnh 2D tiêu chuẩn và hình chữ nhật 2D DataMatrix, bao gồm GS1	 QR CODE  24HIGH  2D DATAMATRIX
Đối chiếu DPI chiều ngang (180, 90, 60)	VJ1620HR VJ1650HR HIGH RESOLUTION
Các kí tự ngôn ngữ	ج ت ث ب ا 合格年月日期生产保质 アカサタナハマヤラワ Arabic Chinese Japanese
Đồ họa và logo	   RECYCLE

All images printed at 90dpi with the exception of the dpi comparison samples

Videojet® 1620 và 1650 Độ Phân Giải Cao

Máy In Phun Kí Tự Nhỏ

Tốc độ in

Có thể in từ 1 đến 3 dòng với tốc độ lên đến:
Tốc độ 1 dòng cao nhất = 348 m/phút (1142 ft/phút)
Tốc độ 2 dòng cao nhất = 124 m/phút (408 ft/phút)
Tốc độ 3 dòng cao nhất = 72 m/phút (235 ft/phút)
(15 ký tự/inch, in 1 dòng)

Mã trận dữ liệu

1 dòng: 4x5, 5x5, 4x7, 5x7, 7x9, 9x12, 10x16
2 dòng: 4x5, 5x5, 4x7, 5x7, 7x9
3 dòng: 4x5, 5x5, 4x7, 5x7, 24 Bộ quét giọt

Mã vạch

UPC A&E; EAN 8 & 13; Code 128 A, B & C; UCC/EAN 128;
Code 39; Interleaved 2 of 5; 2D DataMatrix; GS1; QR Code

Mã DataMatrix

Dạng hình vuông lên tới 24x24; hình chữ nhật lên tới 16x48

Chiều cao ký tự

Từ 0.6mm đến 7mm (0.024" – 0.276"), tùy thuộc vào phòng chữ

Khoảng cách từ đầu in đến sản phẩm

Khoảng cách tốt nhất: 6mm (0.236")
Tầm khoảng cách: 2mm đến 12mm (0.079" đến 0.472")

Giao diện người dùng

1. Màn hình LCD cảm ứng CLARiTY™ 10.4" (với máy 1650 HR)
2. Màn hình LCD màu sáng xanh 5.7" với độ phân giải 320x240
Cả 2 đều cho chỉnh sửa bản tin với tính năng WYSIWYG

Logo/Đồ họa

Tự tạo tập tin trực tiếp trên máy in hoặc máy vi tính bằng phần mềm chuyên dụng Videojet Logo Creator

Bộ ký tự

Trung Quốc, Nga/ Bungari, Thổ Nhĩ Kỳ/Scandinavian, Hy Lạp, Ả Rập, Nhật Bản, Do Thái, Hàn Quốc, Đông Âu và Châu Âu/Hoa Kỳ

Ngôn ngữ và giao diện

English, Arabic, Bulgarian, Czech, Danish, Dutch, Finnish, French, German, Greek, Hebrew, Hungarian, Italian, Japanese, Korean, Norwegian, Polish, Portuguese, Russian, Simple Chinese, Spanish, Swedish, Thai, Traditional Chinese, Turkish and Vietnamese

Giao diện dữ liệu

RS232, RS485 và Ethernet (tiêu chuẩn)
Clarisoft/Clarinet® thông qua RS232 và
Ethernet Quản lý bản tin qua USB

Lưu trữ bản tin

250 bản tin (250+ với 1650 HR)

Cấp độ bảo vệ

IP65 (không yêu cầu khí nhà máy); vỏ bằng thép không gỉ

Đầu in

Đầu in nhiệt
Khí dương đầu in (tiêu chuẩn)
Nozzle: 40 micron
Đường kính: 41.3mm (1.63")
Chiều dài: 269.8mm (10.62")

Dây đầu in

Linh hoạt
Chiều dài: 3 m (9.84 ') tùy chọn 6 m (19.69 ')
Đường kính: 21 mm (0.83 ")
Bán kính có thể uốn cong: 101.6 mm (4.0 ")

Tiêu thụ dung mô

Thấp 2.4 ml/giờ

Mực in và dung môi

Mực in Cartridge™ thông minh: 750 ml (0.793 qt.)
Dung môi Cartridge™ thông minh: 750 ml (0.793 qt.)
Hệ thống mực 5 lit (5.28 qts)**
Hệ thống dung môi 5 lit (5.28 qts)**

Nhiệt độ và độ ẩm

5°C đến 45°C (41°F đến 113°F)
0% đến 90%, không ngưng tụ
Với mỗi loại mực khác nhau, thực tế cài đặt sẽ cần thêm các phần cứng tùy vào môi trường sản xuất.

Nguồn điện

100-120 / 200-240 VAC at 50/60 Hz., cao nhất 120 W, thấp nhất 60 W

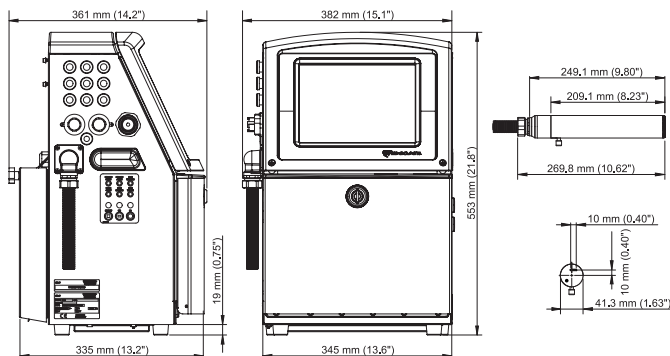
Trọng lượng tịnh

Chưa đóng gói: 46,2 lbs (21kg)

Tùy chọn

Bộ lọc khô không khí ở những nơi có độ ẩm cao (yêu cầu không khí nhà máy)

** Tùy chọn; chỉ với 1650 HR



HL Technology
Since 1998

CÔNG TY CP THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP HUỖNH LONG

Địa chỉ: H76 - 77 Đường A3, Khu TĐC10ha, P. Tân Thới Nhất, Q. 12, TP HCM

Tel: (+84) (28) 3592 6789

Đặt nguyên liệu: 0968 111 339

www.huynhlong.com.vn

Hotline: 0961 166 388

Hỗ trợ kỹ thuật: 0963 313 336

marketing@huynhlong.com.vn

